RÉSIDENCE SUPÉRIEURE AU TONKIN
DEPOT LEGAL

1944 — MARDI 12 SEPTEMBRE 1944

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LEGAL INDOCHINE N°1364

TARIF

	1 fois	2 fois	3 fois	4 fois	5 fois	6 fois	12 fois
Une ligne ou son espace	0$50	0$90	1$30	1$70	2$10	2$50	4$80
Cinq lignes ou leur espace	»	3.00	5.00	7.00	9.00	11.00	»
Dix lignes ou leur espace	»	5.00	9.00	13.00	17.00	21.00	»
Six lignes	3.00	5.40	7.80	10.20	12.60	15.00	28.80
Douze lignes	6.00	10.80	15.60	20.40	25.20	30.00	57.60
Une page	30.00	54.00	78.00	102.00	126.00	150.00	288.00

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
51-53, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHAM-HUY-LUC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUAN

Adresse télégraphique : TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

ANNONCES
Décomptées à raison de 8 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 m 065 de large.
Une seule insertion. . . . 0$80 le cm
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$15 le cm
Réclame dans la 1re page . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$80 le cm
On traite à forfait pour les contrats importants.

Câu chuyện lạ-lùng!

Ở cái thời-đại năm châu một họ, sáu giống cùng nhà, bao nhiêu những tư tưởng, học-thuật, chính-trị, phong-tục, kỹ-nghệ khi dung cái gì cũng mỗi ngày mỗi mới, mỗi tháng mỗi lạ này mà còn có người trong ngót hai chục năm trời không trông ngóng biết cuộc đời thay đổi là cái gì, thậm chí đến việc đại chiến-tranh kinh thiên động địa vừa rồi cũng ngơ ngẩn như một người thế ngoại; người ấy là một ông cố đạo Đức, bỏ xứ mình đi sang Alaska từ năm 1909, mới đây về Mỹ-châu, nghe nói có việc đại chiến-tranh, không hiểu đầu đuôi ra sao cả; ông tự nói ông không hề nghe biết việc ấy bao giờ. Người đời nay mà nghe một câu chuyện đời nay như thế thì chẳng là một sự lạ-lùng dư? Ông cố đó hoặc vì một cái cảnh địa phải đi giảng đạo ở những nơi núi cỗ rừng xanh mà việc đời nhất thiết không được nghe thấy gì cả, nên mới có câu chuyện lạ lùng vừa thuật trên kia song cũng chưa lấy gì làm lạ lùng cho lắm bằng ở xứ ta tại còn có lắm người không phải là mán rừng mọi núi gì, không phải tai khó nghe chuyện gì, mắt không thấy sự gì, cũng không phải không từng có tiếp xúc với hoàn-cảnh bên ngoài mà cũng ù-ù cạc-cạc, trị loạn không biết, hưng phế không hay, những việc có quan-hệ lớn trong nước trong thế-giới ngày nay nhiều việc cũng na-ná với việc đại chiến-tranh vừa rồi cũng hệ như không nghe biết đến, thế lại chẳng còn lạ-lùng hơn cái ông cố đạo Đức kia dư?

Ừ, như lúc mấy tháng năm về trước, người Âu-châu mới qua lại nước ta, mà qua lại mới chỉ là tìm đường buôn bán, thác-tích chưa khỏi chôn thị-thành, tai hay nghề giới chưa tỏ bày ra thì cái trí xảo của người Âu-châu, người mình chưa ai nghe biết đến cũng là phải.

Nhưng đến ngày nay là ngày nào? Nhà-nước Đại-pháp sang khai-thác Nam kỳ đã hơn 60 năm, lào bảo-hộ ở Bắc kỳ cũng đã hơn 40 năm, kể thời-kỳ cũng đã lâu, mà tác-tích người Tây đi cũng đã khắp trong nước, không những là đem chánh-trị phương Tây mà sửa sang cõi Đông-pháp mình, mà lại đem cả kỹ-xảo cơ-khí sang mà tô-điểm lấy nước này, nào là máy nước, máy điện, nào là ống nói, máy hát, cột giây thép chôn khắp mọi nơi, đường xe lửa đặt khắp mọi chỗ, đường nước thì tầu hơi chạy sình-sịch, trên không thì tầu bay bay vù vù, bao nhiêu việc thần-kỳ lạ-lùng quái đản thế-đệ hiện ra, ai có tai cũng được nghe, ai có mắt cũng được thấy, không phải còn nghe nói mà ngờ là chuyện thiên phương. Ở đời Thiệu-trị, Tự-đức nhiều người không tin có khí kỹ-xảo của phương Tây thì cũng là thường vì tai có được nghe mà mắt chưa được thấy, thiếu sự kiến cố đa sự quái, ai ngờ đến bây giờ ở cái thế kỷ thứ hai mươi này, thế giới giao-thông, khoa-học phát-đạt, bao nhiêu việc hay việc lạ, đã sinh-sản ra ở trước mắt; thế mà vẫn có các cụ nhà-quê (nhất là các cụ lão-nho ở nơi quê xa) vẫn cứ chấp ý-kiến thiển-cận và câu hủ của mình mà không tìm về trị học đến. Hạng người ấy mà ví với cái người Đức kia thì còn đáng lạ-lùng biết bao nhiêu?

Những hạng người ấy có hại đến đường tiến bộ của quốc-dân. Các cụ là bậc niên-tôn đức thiệu, tai mắt của con em, nếu các cụ cứ câu thủ cái ý kiến mình, không cho phép mới là tiến, học mới là hay, thế thì khi tân học có truyền bá, tân-chánh có thi hành, không những là các cụ không đem nhiệt thành để tán thành công việc, mà lại còn bài bác để làm gàng trở con em. Đến em thì vì trọng các cụ tin các cụ quá mà lòng khuynh hướng tân phát chắc không được bền sức, phụng hành tân-chánh chắc không được mạnh, thế chẳng phải là một cái trở-lực lớn về sự tiến-hóa của nước ta bây giờ ư?

Bây giờ muốn tân-chánh thi hành cho mau thì cốt phải khai trí cho dân, đừng cho bọn hủ-lậu ấy làm lũ lập trí; mà muốn đạt cái mục-đích ấy, thì không gì bằng giảng báo; khuyên cho làng nào cũng mua các thứ báo giảo cho hương-hội trích lấy tiền công bồi luận-thuyết hay và việc tân-văn trong nước trong thế giới; một tháng ba, bốn lần, họp dân em ở đình mà giảng cho nghe, lâu lâu rồi nghe mãi cũng vui, truyền ra cũng rộng, đến lúc con em đã biết học mới là hay, cơ-khí là tiện, thì các cụ tuy có bài bác nữa, họ cũng đã hiểu thời thế mà không tin; đó là một cái phương pháp rất mạnh để trừ cái trở lực ác nghiệp ấy, mà giúp cho tân-chánh thi hành được mau tân-học truyền bá được chóng. Tây-triết có nói: «Tờ báo là một thứ binh-khí sắc để truyền bá văn-minh». Ở nước ta, nơi thôn-quê xa lánh, dân em thì kiến-văn còn hẹp, đàn anh thì hủ lậu còn nhiều; lời ấy đối với tình-thế xứ ta bây giờ lại càng thâm-thiết lắm.

H. T. B.

HÀI ĐÀM

Bọn đào nào?

Hồn anh chết trước gặp hồn bạn chết sau ở dưới âm-phủ hỏi thăm:

— Này tôi khi bỉ-nhân xuống đây ở trần-trần-gian có nói gì bỉ-nhân không?

— Có, cái bọn đào... là một phần to trong xã-hội thường nói rằng tiếc chi tài giỏi của tiên-sinh lắm.

— Cũng có lẽ, khi tôi còn ở trên ấy thường hay đi bắt và đem tài văn-chương ra làm tiền-thuyết để công-kích họ nghề họ.

— Không, không phải bọn đào bắt cẩu!

— Thì bọn đào nào?

— Bọn đào... nghèo kia mà!

Sưu-tầng

Âu-châu điện-tín

HAVAS

Paris ngày 10 Septembre 1923

Bảy chiếc tàu bị đắm

Tin Santa-Barbara. — Bảy chiếc tàu ngư phòng-ngư-lôi Hoa-kỳ bị đắm. 20 người chết, 100 người bị thương. 400 người cứu được.

Nước Ái-nhĩ lan

Tin Genève. — Nước Ái-nhĩ-lan được vào hội Vạn-quốc.

Cướp tàu bể

Tin Hương cảng. — Một bọn cướp cướp chiếc tàu «Haichang» Chúng lấy mất 2.000 đồng bạc và bắt các 9 người.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux. ngày 9, 10, 11 Septembre 1923

Cuộc hòa Đông-Âu

Tin Constantinople. — Quan đại-sứ nước Tây-ban-nha, kiêm việc quản-lý công việc nước Hy-lạp, đã đệ-trình nước Hy-lạp bản cho Adnan Bey nước Trổ bết rằng nước Hy-lạp đã ưng chuẩn tờ hòa-nghị Lausanne.

Nước Thổ và Hy-lạp

Tin Constantinople. — Quan Ngoại-vụ bộ thượng-thư nước Thổ có kiến-nại với các quan lãnh-sự Âu-Mỹ về việc Hy-lạp đóng quân ở đảo Chumra.

Một bài diễn văn của quan Tài-chánh bộ thượng thư De Lasteyrie

Quan De Lasteyrie đọc diễn-thuyết tại một bữa tiệc có nói: Quan thượng-thư Tài-chánh Hoa-kỳ Mellon đi thăm các miền bị tàn phá càng các tỉnh khác, đã chứng minh cho rằng những lời nước Đức bịa đặt ra để nói rằng nước Pháp là một nước suy đồi, toàn là những lời nói nhảm nói càn cả. Ngài nói: Người nhà quê Pháp chịu thương chịu khó, đã làm cho loài mụ-rôi tốt tươi, nhà nhà hơn trước. Trong năm 1919-1920, nước Pháp phải mua của ngoại quốc tới 10 nghìn triệu. Đến năm 1922, thì chỉ còn phải mua có năm nghìn triệu mà thôi. Thóc lúa cũng khá hơn nhiều. Sau này cứ lấy thóc lúa gấp ở Pháp và ở thuộc-địa cũng dễ dàng, không cần phải mua của ngoại-quốc nữa. Nước Pháp không có cái nạn thất-nghiệp. Quốc-dân chịu thương chịu khó, nên mỗi ngày mỗi hồi-phục lên. Xem sự cổ gắng kiên tâm của người Pháp thì biết cái giá-trị của chúng-tộc thế nào. Người ngoại-quốc đến thăm nước Pháp ai cũng công nhận rằng đặc công nhiều việc lắm. Nước Pháp mạnh lòng một đã muốn đã-nuế thân ái với các nước. Nước Pháp đem quân đến đóng trong nội vùng Ruhr, khi nào nước Đức thi hành các điều khoản của nước Đức đã cam-đoan sẽ thi nước Đức bèn bảo và ưng thuận, thì nước Pháp mới chịu rút quân về. Điều ấy người Anh phải hiểu cho mới được.

Tại hội Vạn quốc

Tại nước Lan, hội trường hội Vạn-quốc cầm có quan hội trưởng hội-đồng các quan đại-sứ đã cho hội Vạn quốc biết bức thư của hội-đồng các quan đại-sứ gửi cho nước Hy-lạp. Tờ trước lại ghi nhận rằng những gì mà chính-phủ Hy-lạp hội Vạn-quốc chuyển đệ cho hội-đồng các quan đại-sứ đã được việc cho hội-đồng làm.

Sáng hôm thứ hai tòa Trị-sự hội Vạn-quốc lại họp nghị có M. Robert Cécil ở Aix les Bains và M. Quinones de Léon, ở Paris về dự nghị.

Nhà điện-báo *Havas* nói rằng tòa Trị-sự họp ý kiến với nhiều phái-bộ hội-quốc ở Genève, định hoãn lại lần, chưa bàn đến cái quyền tài-phán của hội Vạn-quốc nói.

Hội-đồng có M. Pessoi, nguyên Giám-quốc nước Brésil để thay M. Bay de Barbosa, tại tòa Thẩm-phán quốc-tế La Haye.

Sau hội lại đồng thanh ưng chuẩn việc cho nước Irlande vào hội Vạn-quốc.

Theo lời các đại-biểu nước Ethopie xin hội đồng lại bàn tính chia buôn với nước Nhật. Hội-đồng bèn bãi hội đồng để tỏ ý chia buôn với Nhật bản.

Việc nước Yougo-Slavie

Về cái tranh đoạn của nước Ý-đại-lợi và nước Yougo-Slavie về bất-cứ Fiume, chắc rằng nếu hai nước không hợp ý với nhau, thì nước Yougo Slavie sẽ xin quan Giám-quốc nước Thụy sĩ đứng làm trọng tài cho. Và việc ấy cũng định trước ở khoản 5 trong hòa-nghị Rapallo.

Tin Trung-hoa

Ngày 4 Septembre 1923

Hương-cảng đặc-điện

Liên-quân đã bắt đầu tiến đánh Đằng-huyện. Lý-địch-Tiêu thua trận ở Bắc la

Tin Thiên tân

Vương-trùng-Minh làm lễ chấp-thọ. Trong khi dự tiệc, Ngô cảnh-Liêm và Bành-thế-Tinh nói việc Quảng-Triệt hòa-nghị đã thành, nên thông báo cho các lãnh-sự để khai-hội thương nghị về việc tô giới thi hành nghị-viên bổ về phía nam khi tất phải bỏ Kinh.

Vấn-đề tuyển cử tổng-thống

Có người báo Nghị-cảnh-Liêm rằng việc tuyển-cử tổng-thống này nên đợi cuộc bầu người khác thì không cấp nhiều gì, mà đã số hai phiếu ba thì sẽ cấp cho mỗi phiếu là 5.000 p.

Tin Cao-lăng-Uất

Cao lăng Uất báo mọi người rằng: việc tuyển-cử tổng-thống này nên đợi quốc-hội nhân trách-nhiệm, chứ tôn Nhiệp chỉ-huy nội-các không quyết-định Kỳ-hạn. Hễ không tuyển được tổng-thống thì tôn Nội-các vẫn nhiệp-chính.

Vấn đề tài chính

Trương-Hồ đã nhận chức tài-chính Tổng-trưởng, nhưng tài-chính quẫn-bách lắm, cho nên các-bộ viên phần nhiều từ chức.

Tin Lê nguyên-Hồng

Lê nguyên-Hồng rất lộ-tung các danh-nhân quay về miền nam, đem tài-sản trong nhà một nửa cấp cho gia thuộc, còn một nửa để dùng về quốc-sự.

Tin Hùng-binh Kỳ

Bọn Hùng-binh-Kỳ chia các chiến-đoàn thủ-lĩnh thương-lượng và việc tuyển-cử.

Tin Trương-Hồ

Ngày hôm qua Trương-Hồ đã trở về Bắc-kinh để tài chính bộ trong độ một khắc đồng hồ, rồi lại về nhà riêng.

Ngày 5 Septembre 1923

Hương-cảng đặc-điện

Hoàng-thiện-Hằng đánh được Đằng-huyện. Hoàng-chiến-Mô xin đầu hàng. Tại Đông-giang nước nông lên to, việc chinh chiến đình hoãn. Tổ đại-nguyên-soái đã trở về Thạch-long.

Tài chính tổng trưởng

Trương-Hồ sự nhiệm-tân trở về Bắc-kinh, có đem theo hiện-khoản 60 vạn. Đã quyết-định hãy phát lương cho quân-cảnh ở gần kinh-kỳ trước. Trương-Hồ khi ở Thiên-tân có thương thuyết với một nước kia, đem một nợ công sản tại Thiên-tân làm đồ áp mà vay số tiền 240 vạn.

Tin Hồ-bắc

Nghị-hội ở Hồ-bắc đã điện giục Tôn-truyền-Phương trở về Hồ-bắc kiểm Có người nghị Tôn đối với Hồ-bắc có ý-chí.

Trung-ngoại giao-thiệp

Đại-biểu nước Nga hẹn đến ngày mai thì đến Bắc-kinh. Ngoại-giao bộ đã sửa soạn để nghênh tiếp.

Tin Lê nguyên-Hồng

Có người ở Phụng-thiên về nói chuyện Trương-tác-Lâm giúp cho Lê-nguyên-Hồng trở về miền Nam.

BỤI NHỎ TRONG KHÔNG-KHI

Tuy rằng trong sạch đến đâu, ở trong không khí vẫn có lẫn lộn một ít bụi nhỏ. Mới đây một viện kê-cứu về không-khí có xét ra rằng thường thường một tấc khối không khí, có lẽ 5.000 hạt đến 49.000 hạt bụi nhỏ, vì rằng trong khi khí có bụi bay phản chiếu với bóng sáng mặt trời, cho nên khi mặt trời mọc và khi mặt trời lặn bóng sáng đẹp đẽ như mắt ta thường trông thấy. Những hạt bụi ở giữa, hơi nước đóng ở bên ngoài, rồi thành ra mây, nên trong không không có bụi, thì lấy đâu làm mây. Bụi ấy từ đâu mà đến? phần nhiều vì gió to thổi lên. Năm 1920, ở một tỉnh nước Mỹ gió to quá, bao nhiêu cát bụi bay đi hết, rồi rơi xuống một lần bên cạnh, hai ngày mới hết, sau dùng xe lớn chở đi, chở đến mấy vạn xe mới hết thử nghĩ xem cát bụi ấy nhiều biết chừng nào!

Gió to bụi đi đã đành rồi, lại còn có cái có khác làm cho bụi bay đi chỗ khác nữa: khi hòa diêm-sơn phụt lửa ra, cũng tuôi bụi lên trên không, bay là khi mình đốt đồ vật gì, cũng có thể tuôi bụi nhỏ lên, những hạt bụi nhỏ và nhẹ thì cứ bay ở trên không không rơi xuống nữa.

CHIẾC TÀU BAY LỚN NHẤT THẾ-GIỚI

Nước Hoa-kỳ mới đóng xong chiếc tàu bay lớn nhất thế-giới.

Tàu bay ấy có ba bộ cánh, máy động-sơ, sức được: 2.450 mã-lực, có thể bay luôn 12 giờ không phải nghỉ, mỗi giờ bay được 140 kilos ở trên. Tàu có thể chở được hai lần đạn dược, cả lên tung các đồ chở trên tàu rằng là 20 tấn. Tàu lại có bảy cái súng khai hỏa để chống cự với các tàu bay khác.

Tàu ấy đã lấy máy xong rồi, nay mai sẽ bay thử.

MỘT THỨ CÂY ĐƯỜNG MỚI

Loại thực-vật ấu ra được đường, là mới biết có cây mía, cả-ải với cây *palmier à sucre* mà thôi; có nhà khoa-học lấy nhựa ở trong thân đá mà nấu ra thành đường cũng là một chuyện kỳ dị; bây giờ một nhà bác-sĩ lại mới tìm thấy ở Nam Mỹ-châu có cây *Dangiastie* cũng chứa nhiều chất đường.

Cây ấy ở là nhiều chất đường lắm, người tò-mò cũng đã đem về lấy đường, cây ấy hay mọc ở nơi đại-sông, ít mưa mà nhân đất lại tốt, cây ấy lại nhờ có chất đường mà sống, tối đến thì chất đường chảy xuống, trên khắp cả gốc cây và lá cây, đến sáng thì chất đường lại lên, chảy khắp ra các chành cây, lên xuống luôn luôn, như là màn chảy quanh trong mình người. Những nơi khô ráo, sương móc thường nhiều, buổi sáng thấy ở là một giọt nước to lấy xuống mà nếm thì thật là ngọt. Khi ta muốn lấy mọc rồi, thì giọt nước ở trên lá vẫn nắng mà lên hơi, chất đường đông lại, trắng hình như sương ở các thứ cành nhỏ lại càng nhiều đường, nhỏ thì thành từng hạt, lớn thì thành cục, đã lâu vào thì thấy ngọt, mà ngậm vào miệng thì tan, quả nhiên tinh là chất đường.

Theo lời ông bác-sĩ ấy nói, thì trong các thứ cây có chất đường, cây mây là nhiều chất, mà đường cây cây lại rất tốt mà rất tinh.

Cái tường tình Lê tổng-thống Tàu phải bỏ Bắc-kinh trốn

Trong mấy tháng trước, tên mới các Trung-thiệu-Tàng chân chịu hàng phục về phái Thiết-dân (Tào-Côn) mà để cầu lại tập; kẻ thức giả trong nước ai cũng biết sắp-sẵn có cuộc vận-động tổng-tuyển mới có cuộc lập lại nội-các đó để đem vào khoảng trung-gian, Quốc-hội về phương-diện phải tổng-tuyển-cử thật tâm lực trừ được cái kinh-phí chỉ-định hiến pháp. Cao-lăng Uất (các-viên mới trong tòa nội-các Trương về phái Thiết-dân) ở nơi bội ngại nội các, lấy cớ nội-các có phụ trách-nhiệm cải-viên việc ấy, Trương-soái-Hoa cũng lấy tư-cách tải chiến tổng-trưởng từ cho thuế-vụ tự định mới sự phát khoản tiền đó nhiều người vào cái diện phải ủng-hộ tổng-thống mà đưa luôn cả bọn phái tiền thật độc địa, mà một cái địa-vị thuế-quan của Sàng-sẽ xưa nay vẫn là kho riêng của phái đảng tổng, bởi-chân lại cố-ý triệt hoàn người giám-đốc nguyên-nhiệm là Đào Lập mà giao cho người riêng về phái Tuân-gian là Tiết-đức-Bộ, gây ra cái phong-trào phái cản gạo-ở, không chịu đóng tiền nhiệm-mệnh; bọn là nên tổng-thống lại chực đem cái chuyện đổi sai quân-cảnh Bắc-kinh cũng bị nội các ngã trở; bèn chuyện này đến chuyện khác xung-đột quan mãi đến là một tế chiến-khách trở giảng phải cố-ý tạo thành ra những sự lôi thôi rắc-rối đó để làm cớ cho hai phái không đến quyết-liệt không thôi.

Đến ngày 6 tháng 6 tòa ô-ca-đột-nhiên triệu-tập đại biệt nội-nghị, tuyên-bố bỏ tức chức; Trương-thiệu-tổng thì biến lấy cái mã-số tuyên các không tổ như trước mà tập-tức đi Tai-cô-ku về mới phá tổng-thống cũng đổ. Lần cái chỉ thoạ Âu-cầu ấy lưu cho lần trước mà Trương nghị ngay cái vấn-đề kể các với Nhao-bạt-Kiang. Có đại Quảng, đã bỏ-don những các viện kế nhiệm đã phi-lộ ở cả các nơi. Ông là phái các quyết-liệt đó.

Cái nội-mục tới cục, vì áp lực quá mạnh thiết ở ở Nam. Có không đem bước lên, cái chiến tại cái là tổng-trưởng quan-hệ đến vấn-đề nhân-mệnh nội các vốn đã ở trong tay Vương-soái-Mẫn phái chủ cả mưu tới cũng nhân nội-mục quá mình bạch biết liền-đó là không có cái kết-quả gì tốt không đem bọn gan đã muốn ém mây tay danh lợi trong phái tổng-thống về cuộc cây đề giá-trị tại tuổi cục đến kia lý cũ gì đã bỏ tay bỏ cả rồi, nội-nhiệm những quan chân được-bị Phụng-ngọ-Trong, Vương-soái-Kuang, lập đã thành ngày 9 tháng 6 đến phái tổng-tổng ra-nội-các tuyên, toàn thành lần cảnh-sát ngài không có tuần đi gác, những pan xe của Luiên-an mở quốc-dân đại hội chủ trương dưới Lê-nguyên-tổng-thống nhưng tiếng đồn Lê đuổi Lê Vương nói Kuan-in Phụng-ngọ-Trương việc lễ phái phụ trách-nhiệm ra-an ở Bắc-kinh ngày 12 họp Lễ tổ chức, mấy người có tư-cách kế nhiệm chức nội-các là Nhan hạt-Khanh Ốc-lay-Quân cũng cực có không đi mà bỏ việc thuế-chức nội các nữa. Lê tổng-thống thì ngay lễ bị quân Cảnh bức không-thống và nhà riêng Lê ở Hồ đông (phố) Đông-xương đối-diện, đinh không được thì, quốc dân đại hội đi rồi cũng đương những tiếng đuổi Lê đuổi Lê! Vương nói Kuan-in Phụng-ngọ-Trương việc lễ phái phụ trách-nhiệm ra-an ở Bắc-kinh ngày 12 họp Lễ tổ chức, mấy người có tư-cách kế nhiệm chức nội-các là Nhan hạt-Khanh Ốc-lay-Quân cũng cực có không đi mà bỏ việc thuế-chức nội các nữa. Lê tổng-thống thì ngay lễ bị quân Cảnh bức không-thống và nhà riêng Lê ở Hồ đông (phố) Đông-xương đối-diện, đinh không được thì, quốc dân đại hội đi rồi cũng đương những tiếng đuổi Lê đuổi Lê!

thế, thành ra ngoại-giao-đoàn đem việc ấy nghiêm trọng chất-vấn mấy người khôi sự. Vương-hoài Khánh, Phàng-ngọc-Tường phải ra mặt tự-nhiệm duy-trì trị-an mà nhất định ép các sai người cắt đứt giây điện-thoại để tuyệt cái đường Lê giao-thông với ngoài và cắt đứt cả đường nước máy trong nhà Lê để buộc cho Lê phải đi tìm nước uống ở nơi khác. Thế là cái tiếng « đuổi Lê » réo ở cùng đường trên cửa miệng lũ phu xe thành ra sự thực vậy.

Ngày 13 tháng 6 Lê cực chẳng đã phải bỏ Bắc-kinh trốn sang Thiên-tân, nhất-diện lấy ấn tổng-thống giao cho người thiếp đem vào ý viện Pháp, dự bị sau này có cần dùng đến thì đóng vào các tờ giấy, nhất-diện hạ lệnh miễn chức nội-các tổng-lý Trương-thiệu-Tăng nhiệm-mệnh Lý-cẩn-Nguyên kế chức, lại miễn chức hết cả các tuần-duyệt sứ, các đốc-quân các tỉnh, binh quyền qui cả bộ lục-quân ; không may bị Vương-thừa-Mân bắt ép người thiếp ở trên tàu xe tỏa phải giao ấn trả; Lê đành phải nán ở một nơi tư-trạch trong tô-giới Anh, thông các công-sứ đoàn ở Bắc-kinh, cái sở phải trốn đi và thảo một tờ bảo Anh ở Thiên-tân truyền đạt mệnh-lệnh vậy.

PHẾ ĐẾ NƯỚC ĐỨC BÁN ĐỒ NỮ-TRANG CỦA VONG-HẬU

Ở Amsterdam có tin đến nói rằng Phế đế nước Đức có nhờ một người buôn đồ nữ-trang ở Cologne đứng làm trung-gian để bán một phần nữ-trang của vong-hậu. Nghe đâu một hiệu buôn Pháp có mua một chuỗi hạt châu rất quý.

Tin sau cùng

NƯỚC Ý VỚI HY-LẠP

Các quan đại sứ của Đồng-minh có tỏ ý với hai chánh-phủ Ý và Hy-lợp rằng nay phải rút 3 các điều kiện về việc nước Ý rút quân ở Corfou ra hai chánh-phủ định thế nào.

Nhà báo *Epoca* ở Rome nói rằng người Ý đem quân đến đóng ở đảo Leros.

Nhà báo *Tribuna* có nói quan Hoàng-sự nước Anh ở Pirée đã đến Corfou để tra xét về việc nước Ý đem quân đến đóng ở Corfou.

Ngày thứ hai này thì hội-đồng Đồng-minh tra xét việc hành-thích các phái viên nước Ý tế lâm việc.

CÁI THIÊN-TAI DỮ DỘI Ở NHẬT-BẢN

Nhà phóng sự ở Tokio của báo *United Press* có nói : các miền bị hãy-hoại ở Nhật cũng tiêu-điều bằng các miền bị tàn phá ở Pháp, phải tu phục nhiều năm mới xong.

Có tin rằng đức Giáo-hoàng sẽ khuyên các nhà về đạo thiên-chúa ở Hoa kỳ cứu trợ cho các nhà bị nạn chiến-tranh Thổ-nhĩ-kỳ và Hy-lạp và trong việc động-đất đã-đội ở Nhật mới rồi.

ỨNG CỬ HÀN-LÂM

Tại Hàn-lâm Đại-pháp khuyết mất sáu chân, các nhà văn-sĩ ứng cử kiện đã đông.

Thay M. Pierre Loti, thì có MM. Albert Besnard, Tancrède Martel, Alfred Poizat.

Thay M. De Freycinet, thì có MM. Charles Benoist, Pierre Mille, Emile Picard, Han Ryner, Ernest Seillière.

Thay M. De Frédéric Masson, thì có : MM. André Beaunier, Marcel Boulenger, Driault, De Lanzac de Laborie, Robert de la Sizeranne, George Lecomte, Camille Le Senne.

Thay M. René thì có : MM. Henri Robert, Maurice Paleologue.

Thay M. Alfred Capus, thì có : MM. Francis de Croisset, Charles Le Goffic, Hugues Le Roux, André Rivoire, Jérôme Tharaud, Pierre Veber.

Thay Jean Aicard, thì có : MM. Auguste Dorchain, Du Pleyssys Flandre-Noblesse, Abel Hermant, công-trước de la Force, Louis Madelin, Vicomte d'Olton.

Đến tháng Octobre này mới ấn-định ngày bầu-cử, từ nay đến ngày ấy chắc các nhà ứng cử còn nhiều.

Cuộc thi thơ

Của Nhật-tân-Quốc-dân-sĩ

Thơ thi

DCLXVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu mạo sao nên để lạnh lùng.
Chẳng thấy gió rung hơi mỡ gỗ,
Chỉ nghe mưa dội tiếng đàn thông.
Rường rà cây cỏ người đâu tá ?
Mốc mác bia tàng khách chẳng không
Bát ngát chiều thu quanh bốn mặt!
Giục người kim cổ ngậm ngùi lòng.

Trần-thị Tích
10, Rue Vieille des Tasses, Hanoi

DCLXIX

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Cỗ giám hương treo cảng vẻ trông.
Ngõi bát Khổng-sơn nghi thánh-học,
Hồi chuông khuê các tỉnh nhơ phong
Châu phàng lăng nhạc hồ êm sóng,
Rào đá ngày bia ngượt lồ vòng.
Khắc khoải tiếng quyên hè cổ-quốc,
Giọc người niềm do rộn lòng trung.

DCLXX

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Quốc-giám làm hương qad khách trông.
Giáo hóa thấm sâu nguồn nước Tứ,
Cung trường dựng sững trụ non Nùng
Ngang trời nguyện khí không tang hải
Dựng đất tan-bi cổ đỉnh chung.
Tôi tử giai-nhân còn nức trí,
Hồn thơ phảng phất của văn-phong.

Ng-đình-Tấn
48, Rue des Ferblantiers

DCLXXI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn miếu là nơi kỷ niệm chung.
Đời Lý xây nền riêng vũ-trụ,
Thành Nam cao ngất một tường cung
Đường đàn trước mở năm tân-học.
Phú-mỹ còn ghi dấu cổ phong.
Sông hội non Nùng-liền đạo mạch
Dài truyền chính-giáo với non sông.

Cao Thanh
35, Rue Résident de Miribel Hanoi

DCLXXII

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Miếu vũ trang-nghiêm cảnh lạ lùng.
Lễ nhạc chứa chan dòng nước Nhị,
Cương thường cao ngất đỉnh non Nùng.
Hạnh đàn xây đắp từ triều Lý.
Mộc dục khua vang thuở Lạc-hùng.
Đạo cả gắp nên nền chỉ-trị,
Muôn đời ghi tạc để non sông.

DCLXXIII

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Phong cảnh này xem cũng lạ lùng.
Thánh đạo nhơ-tôn dòng nước Nhị,
Hoàng-đồ khí tốt chất non Nùng.
Trống chuông ấng tiếng đã bao kỷ.
Nọc lụa phải màu trải mấy đông.
Vững vặc sao khuê nay rạng vẻ.
Muôn đời văn-hiến nước non Hồng.

Ng-tích-Thiện
Secrétaire Maison Fauvel, Haiphong

DCLXXIV

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Văn-miếu ai ai cũng kính chung.
Còn Lý cung tường còn quốc-tế,
Vẫn Lê bi-kỷ vẫn nho-phong.
Sau lưng cửa Giám đi nào thấy.
Trước mặt lầu khuê đứng lại trông.
Ấu Á nông dây từ vũ đấy
Đạo tu chắc hẳn ơi Tô Nùng.

Dương-phúc-Lâm
28, phố hàng Dầu. Hanoi

DCLXXV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu Giám còn thờ Khổng thánh công
Tờ Lý đến Lê nền cột dựng.
Trải Trần tới Nguyễn lửa hương nồng.
Hoi hòng khóa-giáp tên ghi đó,
Một ngọn cung tường đấu đủ chung
Các bạn đành-nhàn, ai đó tá,
Thử lên qua đấy, đứng mà trông.

Nguyễn-huy-Kỷ
68, hàng Bạc, Hanoi

DCLXXVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu Không còn ghi cết Á đông.
Lầm liệt cung tường nơi hậu giám
Uy nghi-sở ngọc chốn tiền cung.
Trên hàng bia đá rêu mờ tỏ.
Dưới bóng sao khuê nẻ nhạt hồng.
Tờ Lý, Trần Lê còn miếu cũ
Trải bao thế-kỷ khói hương chung.

DCLXXVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng long,
Miếu Giám đáp là Lý khởi công.
Đạo đức gây lên nền quốc-tủy,
Danh thơm lưu để nhà-phong
Bốn mùa hoa cỏ chen đua nở.
Hai tiết xuân thu vẫn mộ sùng.
Trải mấy tang-thương còn dấu cũ,
Còn cây cổ thụ rợi non sông.

DCLXXVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu Giám còn nguyên dấu Lạc-hồng
Đạo thánh thơm lây miền đất Việt.
Danh-hiền nức tiếng cõi trời Đông.
Biết bao thế-kỷ còn bia đá,
Mấy cuộc tang-thương vững trụ đồng
Công nghiệp dựng lên triều Lý-đế,
Nay còn hương khói phụng thờ chung.

DCLXXIX

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Nền Khổng còn nguyên chữa lỗ long
Miếu Giám dựng lên triều Lý-đế,
Văn minh khai sáng đức Gia-long
Hai hàng bia đá đương khoa-giáp,
Mấy lớp lầu son vẻ phượng lồng.
Miếu mạo sao còn phong cảnh cũ,
Mong cao nay lại hội Văn lang.

Văn-đình, Đặng Huy
33, Rue des Tasses, Hanoi

DCLXXX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng long
Khổng-miếu xây từ Lý-thánh-tông.
Đàn hạnh được nhuần hoa quốc-túy
Nhà Hồng chết rợi vẻ nho-phong.
Đề sư muôn thuở công lừng lẫy.
Sơn điền nghìn xưa đề chép chồng.
Lễ nhạc xưa nay còn chép truyện,
Nhị-hà, Tô-thấy nước xanh trong.

DCLXXXI

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long
Cổ-miếu ngày nga chốn Nhị Hàng.
Cửa Khổng trang hoàng nền đạo-giáo
Sân Trình tô-điểm vẻ hoa phong,
Khua tan niềm tục ba hồi mõ
Đánh thức hồn mê một tiếng chuông.
32 học mông mênh hiền-triết lắm
Con Hồng cháu Lạc sẵn tôn sùng.

Vũ hữu-Tụng
Thừa-phái chân Bắc-sơn, Lạng-sơn

DCLXXXII

Nghìn năm văn vật đất Thăng long,
Thành miếu còn ai kỷ niệm không ?
Phú mỹ nền xưa lòng nước Nhị,
Coa kiên nếp cũ vững non Nùng.
Tổ-tương nghiệp cả còn ghi dấu.
Hoàng-tộc nỏi khôn mất nhớ công.
Nhắn nhủ A Đông hỡi học mới.
Đạo chung nên phải kính tôn-chung.

Ngô-gia-Tự
2, Route de Huế, Hanoi

DCLXXXIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu mạo xây nên đẹp lạ lùng.
Lồng lánh cung tường hòn bến Nhị,
Vững bền đồng trụ sánh non Nùng.
Tượng bia sừa tạc từ đời Lý,
Công đức ngợi ghi khắp cõi Đông.
Bổi khách tân-trào ai đó nhỉ ?
Võ tư thánh đạo phải hay không ?

Ngô-gia-Thụy
Làng Tam-sơn-Bắc-ninh

DCLXXXIV

Nghìn năm văn vật đất Thăng-long,
Miếu khởi nguyên từ Lý thánh-tông;
Chân nhận cung tường nền phạ-mỹ,
Ngàn thu trỏ đậu dấu linh tang,
Xanh um cỏ thụ làn cây tỏa,
Trăng xóa đanh bi bóng nguyệt lồng
Còn nước còn non còn cảnh đẹp,
Mặc dầu Á-Âu bởi Âu phong.

DCLXXXV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Có phải đây là chỗ Giám không ?
Mấy nhận cung tường trơ ngói đỏ,
Vài hàng bia đá ngất rêu phong.
Lầu cao còn vẳng hồi chuông sớm,
Hồ biếc như in bóng nguyệt trong.
Ngỏ đạo trải bao mưa, nắng, gió,
Vẫn trơ như đá vững như đồng.

Tăng-xuân-Mai
Phố-lý

Tin nước lên xuống

Trên sông Hồng-hà	15 Sept. hồi 6 giờ	16 giờ	18 Sept. hồi 6 giờ
Lao-kay	79.80	79 90	79.20
Yên-bay	29 78	29 78	30 23
Việt-trì	14.05	14.06	14.15
Hanoi	9.50	9.51	9.55
Vạn yên	8.50	»	10 95
Hòa-bình	6 64	6 58	7 40
Tuyên-quang	5 89	5 90	4 92
Phủ-đoan	21.67	21 57	20 97
Phủ Yên-bình	3.85	3 45	2 30

Trên sông Thái-bình	15 Sept. hồi 6 giờ	18 Sept. hồi 6 giờ
Thái-nguyên	20.43	19 75
Lim	2.10	2.10
Phả Lạng-thương	3.45	3.81
Đáp cầu	4.12	3 98
Phả lại	3.19	3.10

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 27 độ
15 giờ 30 độ

Giá hạng. — Kỳ tới ngày 12 Septembre 1923, giá hạng ở kho Nhà-nước định là 8 f. 88.

Thị-giá quốc-tế. — *Ngày 12 Septembre 1923,* — 3°/₀ 57.90. — 4 °/. 1918 62.12. — 5 °/. 1915 1916 74. 80. — 5 °/. 1920 92. — 6 °/. 1920 83.62.

Quan Toàn-quyền Merlin tại Trung-kỳ. — Quan Toàn-quyền cùng với quan Khâm-sứ Pasquier ngày 6 Septembre đã ra Phan-thiết. Ngài có đến xem các nhà nghỉ mát tại bãi biển Phan-thiết và khu đất nay mai sẽ dựng dinh và các xưởng nấu nước mắm. Ngài có tiếp các quan chức Tây Nam, các nhà đốc điền và các quan tỉnh tại tòa sứ.

Ngày 7 Septembre ngài qua Djiring và đi Dalat, quan Công-sứ xứ Haut-Donnai có đem các quận trưởng mọi ra chào.

Ngày 8 và 9 Septembre, sau khi đã tiếp nhận dâu Pháp tại Dalat, ngài có thương-thuyết với quan Đại-lý ở Dalat, quan Khâm-sứ Trung-kỳ và quan Công-chính giám-đốc Pouyanne về các vấn-đề mở mang nơi nghỉ mát ở Lang-biàn. Rồi ngài đi thăm các phố, các nhà ở trong thành phố.

Ngày 10 Septembre, ngài đi Bellevue xem xét cho Phan-rang rồi ngài ra Nha-trang. Ngài có thăm viện Dương hải học và viện Pasteur.

Quan nguyên Toàn-quyền Doumer vừa mất một ngài con thứ tư. — Các nhật-báo ở nước Pháp sang ký tàu vừa rồi có đăng rằng :

Quan nguyên Toàn-quyền Đông-dương Paul Doumer, nguyên lão nghị viên hạ Corse và nguyên thượng-thư vừa phải một sự buồn rầu là mất cậu con thứ tư tại Val-d'Ajol. Các con lớn của ngài là quan trung-úy André bị tử trận tại Hoé-villa năm 25 tuổi, quan đại-úy máy bay René tử trận ở trên không trung về phía bắc Brémont, năm 29 tuổi và M. Marcel cũng tử trận ở không-trung năm 31 tuổi, lại đề riêng Villers-Cotterets.

Ngày thứ hai 6 Août đã cất đám tại Val-d'Ajol, người đi đưa đông lắm, quan Paul Doumer không về kịp, cất đám hôm ấy có một lệnh-lang ngài làm chủ tang.

Quan thượng-thư Doumer mấy năm nay phải sự buồn luôn, vì mấy cậu con lớn ngài tử trận, cho nên Chính-phủ Langsa có nhờ ơn ngài mà đặt tên một chiếc tàu của Đông-dương là tàu « Les Fils de Paul Doumer ».

Vỡ đê sông Đuống. — Sau nhiều ruộng ở về phía tay trái đường bốn xa tỉ Gia-lâm đến Lạc-đạo là ngập hết, vụ mùa năm nay không còn mong được hột nào.

Những chỗ đê nông thì hiện nay dân phu đang đắp kẻ hàng nghìn con người ở trên mặt đê. Ngày thứ hai vừa rồi một quan lớn ở sở Trị-thủy có đi về tận nơi để xét cho biết nguyên do đê vỡ thế nào.

Tin nước. — Ngày 11 Septembre ở Phả-lạng-thương, Hưng-yên và Lạc-kay có điện về Hanoi như sau này :

Tin Phả-lạng-thương — Vì mấy trận mưa mới rồi và có lẽ tại nước Sông-cầu thêm lụt mà đường số 1 phải hai đoạn từ Đáp cầu lên Sau-bồ ngập đến hai ba mươi phân tây và tắt cả đến một kilomètres. Hiện ô-tô đi rất khó thì nay mai chắc không thể đi được nữa.

Tin Hưng-yên. — Đê sông Luộng vỡ, nước tràn sang địa hạt Hưng-yên. Đường Hanoi Haiphong ngập đến gần ga Đình-dù, không đi lại được. Sáng ngày hôm qua là 10 Sept. nước đã tới ông Nhạn-kinh và đến ông Nghĩa-trai, làng Cư-yê, và xã Đình loan và ông Lạc-đạo cũng bị nước ngập. Đường quan-bàn bên đường xe hỏa ngập đến kilomètres 17, 18. Nước ở chỗ ngập vẫn lên mạnh lắm.

Đường Bần-yên-nhân đi Hưng-yên không đi được, gần Lực-điền nước ngập gần đến 60 phân tây.

Tin Laokay. — Nước sông Hồng-hà lúc 6 giờ sáng là 4 m.40, lúc 15 giờ là 4 m.70.

Vụ săn bắn năm nay. — Vì lẽ đặc biệt thì mùa săn bắn năm nay, đến ngày chủ nhật 21 Octobre 1923 mới bắt đầu khai. Đó là một điều các nhà săn bắn nên biết.

Tuyển học-sinh vào trường Bảo-hộ. — Sáng hôm nay trường Bảo-hộ đã thi tuyển học-sinh vào các ban thành chung. Các đầu bài ra như sau này ;

Luận Pháp-văn

Décrivez une fête de village à laquelle vous avez assisté. Préparatifs — cérémonie — procession (s'il y a lieu) réjouissances diverses. Impressions personnelles.

Âm tả

Le petit laboureur

Il labourre dans la plaine, si petit que le sillon l'enterre jusqu'aux genoux. Pour tourner la charrue, il se masse et s'appuie aux mancherons. C'est un enfant qui n'a pas pour dix travail: il a douze ans. Son père, ses trois frères sont à la guerre. Les deux chevaux, lui obéissent avec une lenteur sûre: ils savent bien fait, le sillon droit. Les dernières brumes d'hiver couvrent le fond de la plaine la fumée de la ferme d'échappe en tourbillons légers ; une bourrasque fréquente qui vient de la mer fouette les arbres maigrelets et les redressent plus. Dans ce paysage, rien ne sourit ; mais la plaine immense porte un enfant vaillant qui entreprend sa dessus de ses forces et qui est le symbole vivant du travail invincible. La terre étreint le laboureur minuscule et pourtant victorieux ; il y marche avec effort, mais la domine et la féconde. Il est le maître de ce coin du monde.

PIERRE HAMP.

Câu hỏi

I. — Expliquez : bourrasque, le symbole, ce coin du monde.

II. — Dans la phrase suivante, indiquez les propositions, leur espèce et la fonction de chaque proposition subordonnée : la plaine immense porte un enfant vaillant qui entreprend sa dessus de ses forces et qui est le symbole vivant du travail invincible.

III Indiquez la fonction grammaticale des termes suivants sans les décomposer : avec une lenteur sûre, droit ; bourrasque.

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai)

60-19

ĐÁ-BIẾT-TUỔI-VÀNG

(Trinh-thám tiểu-thuyết)

PHẠM-BÙI-CẦM dịch-thuật

Cuốn tiểu-thuyết này cho là tiểu-thuyết cũng được, mà cho là trinh-thám tiểu-thuyết cũng được. Vậy xin đặt ra đề công-hiến các bạn độc-giả một cuộc tiêu-khiển khiến-hứng trong khi tiêu-hận tra-dư!

Tôi nói :

— Thế ra ông cam tâm nằm bẹp, chờ cho chúng giết hay sao ?

Cách-tư-thảo nói :

— Tôi chẳng không sao tránh khỏi cái chết. Đã mấy tháng nay, lão nào cũng ở trong tuổi chết. Bước chân vào trong phòng này, cái chết đã cầm lòng trong tay vậy. Dẫu sao muốn sự tại trời, biết rằng chết mười mươi, song cũng vẫn còn nước còn tát. Bây giờ thì tựa hồ như thuốc súng đã giải sẵn, chỉ còn đợi một cái tàn lửa nữa vào nữa mà thôi . . !

Tôi nói :

— Trong khách-sạn này, có một người nữ-lang tên là Phẩu-hy-thắc. Người đó ông có biết không ?

Cách-tư-thảo nói :

— Có, ông hỏi người ấy làm gì ?

Tôi nói :

— Đón ông về nhà tôi, là hễ của người ấy quyết định đấy.

Cách-tư-thảo đặt mình kinh sợ, hỏi :

— Thế nào, ông nói rõ lại cho tôi nghe.

Tôi liền kể hết đầu đuôi cho Cách-tư-thảo nghe Cách-tư-thảo bỗng tung chăn ngồi nhổm dậy mà hỏi tôi rằng :

— Sao ông lại biết người ấy ?

Tôi đáp :

— Nàng cũng ngồi với tòng-huynh tôi ở trong khách-tọa trên sân quần ; tôi gặp nàng ở đó, đôi bên thành ra quen biết nhau.

Cách-tư-thảo nói :

— Thế thì ông cũng biết . . .

Tôi không đợi cho nói hết liền nói tiếp rằng :

— Cũng biết nàng là cừu-nhân của ông ?

Cách-tư-thảo nói :

— Thế mà nó lại bằng lòng để tôi đến ở nhà ông ư ? Hè ? . .

Nói đến đấy, hình như đã sực nghĩ ra, lại nói :

— Á ? tôi biết rồi ! ông sở dĩ bảo với nó rằng : Tôi thuận. Con ấy còn khá hơn hai thằng kia, ông ạ. Không tực nó còn cao hơn hai thằng kia nhiều !

Nói đến đấy bỗng ngừng lại mà rằng :

— Thôi im ! tôi lại phải nằm xuống mới được !

Cách-tư-thảo vừa nhắm mắt thì cửa phòng đã hé cánh ngoài. Người khách-hộ phụ bước vào, lại có một người đi theo sau, người ấy tức là người béo lùn đeo kính gọng vàng hôm trước. Trông thấy tôi nghiêng mình thì lễ mà hai con mắt thì đã đỏ lên trên kính rồi.

Người ấy nói :

— Ông đã đến thăm bạn ông đấy ư ? ông thực là người tốt bụng quá ! hôm nay bệnh thế đã thuyên-giảm được phần nào chưa ?

Tôi trỏ người khách-hộ-phụ mà rằng :

— Ông bảo người kia ra, tôi muốn nói với ông câu chuyện.

Người ấy nói :

— Ta nói chuyện chỗ nào chẳng được, hà tất phải thì thầm ở đây. Nói chuyện ở đây e nữa người yếu nằm không yên giấc. Vậy xin mời ông quá bộ đến phòng tôi, chúng ta rỗ cùng nhau nông nước nói chuyện chẳng thế hơn ư ?

Tôi nói :

— Xin xuống ngay phòng khách nhà hàng có lẽ tiện hơn.

Người ấy nghiêng mình mà đáp :

— Ngài cẩn thận quá, ấn là ta cứng đến phòng-hút-thuốc nói chuyện.

Tôi trông vào giường bệnh thấy Cách-tư-thảo vẫn nhắm mắt nằm trơ, tôi cũng không hiểu rằng thật hay là vờ ra thế.

Người ấy thấy tôi lưa ý đến người ốm thì thở dài mà rằng :

— Thương hại thay cho người này, bệnh coi thế mà nặng lắm !

Tôi cùng người ấy xuống dưới gác đến phòng hút thuốc, tìm một chỗ vắng cùng ngồi. May sao lại vừa có một gian phòng nhỏ, rèm che trước phía, cách hẳn với gian phòng ngoài. Người ấy móc tài tay hộp danh-thiếp ra mà rằng :

— Ông Khắc-lôi-Tê ơi ! Tôi chưa xưng-danh với ông nhỉ ! Tên tôi là Á-mân-đan liệt, quê ở bến Lợi-vật.

Nói xong lại gọi bồi mà bảo rằng :

— Lấy cho mấy miếng nước đá và hai cốc rượu Tê-cách-lan.

Tôi nói :

— Ông Đan-liệt ơi ! Tôi được biết tên ông thật lấy làm hân-hạnh lắm ! Song hôm nay gặp ông đây, tôi xin nói thực. Ông nói tên thì nói, song tôi thực cũng chưa dám lấy làm tin, đến đó xin ông miễn-thứ.

Đan liệt nói :

— Họ với tên thì có quan hệ chi đến việc...

Tôi nói :

— Tôi muốn hỏi ông là hỏi về việc Cách-tư-thảo, cứ như tôi xem ra thì hình như người trong khách-sạn này đều đồng mưu để hại người ấy. Tôi đây tôi không thể ngoảnh mặt làm thinh cho kẻ ấy ngang tàng thế được!

Đan-liệt tấm tỉm cười, lấy khăn lau kính, rồi nói ;

— Tôi cũng lấy làm lạ thay cho ngài ! Trong lão thân-hình này, làm gì có việc mưu-hại. Hay là ngài nói bốn tôi đấy ? Trong khách-sạn kẻ có hàng nghìn người trọ, sao ông nỡ nói ra những câu như thế ? Đừng nói chi đến bí-nhân-mưu, dẫu đến cái thanh-danh của chủ-nhân, thiết tưởng ông cũng cần phải bảo toàn cho người ta mới phải chứ !

Tôi nói :

— Ông cứ ỏm ờ làm gì thế ! ông có nhớ việc đêm trước không ? Đương đêm vào sáng phá cửa bắt người, đó có dễ cũng là những việc trong đời thám-hiểm đấy chăng ?

Đan liệt nói :

— Việc ấy có nhiều đáng trách. Khi bấy giờ tôi cũng không hiểu là phòng ông. Tôi vẫn tự một việc cần phải hội-thương với Cách-tư-thảo, thế mà bắn lại cứ lảnh mặt tôi, bởi vậy nên tôi phải cố làm cho được. Nay việc đã tạm bỏ, cũng không còn có cần chi quan ngại nữa. Ông bạn đi với tôi hôm ấy, hôm nay cũng đã đi rồi. Còn tôi đến mai tôi cũng về bến Lợi-vật. Chẳng rằng bến đó ông thấy thế, nên ông cho rằng tôi có ý mưu hại Cách-tư-thảo đó chăng? Tôi cũng tự hỏi rằng mưu mưu gì. Song ông còn lạ gì nữa, con người ta lúc gần thì ai hễ thước mà đo. Đến ngay như ngài đó, ngài chẳng cũng chửa từng ra mà bắn tôi đấy ư ? . . . Ấy ! ở đời quả giận mất không, ai thì cũng thế !

Tôi nói :

— Ông nói khéo quá ! như mấy hay, như nước chảy, lời lời chân ngọc, hàng hàng gấm thêu, khiến lòng tôi xiết bao cảm phục ! Nay tôi xin hỏi tên-họ một lần nữa : Người ấy sao lại để ở vào một chỗ gần chân người không may khi bước tới ? Mà lão thấy thuốc đó, xem chừng cũng ra bộ bất tường. Đến cả con khách-hộ-phụ nọ, đối đãi với người ấm nhẹ-nhàng khác gì người tôi đối thẳng thì ! Thế là có sai vậy ?

(Còn nữa).

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
BẢO THỰC
KIỂU PHÁP
Máy ký-mã thượng hạng
Mặt đề kim có chất dạ-quang
BẢO-HÀNH 5 NĂM
Giá..... 5 $ 00
Bán tại hiệu :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert. — HANOI
2008

DỊP TỐT ÍT CÓ

Nếu các ngài muốn may quần áo tây, nên đến hiệu ông H. Vallée, số nhà 37, Rue Paul-Bert (phố Tràng-tiền) Hanoi, ở đấy có các thứ serge marine thật tốt, khổ một thước, cam-đoan rằng toàn laine.

Hạng nhất một coupe 3 m. vừa một bộ quần áo cả gilet giá là 9 p.60
Hạng nhì — 7. 50
Hạng vừa 1 p. 90 một thước, khổ 1 m. 3670

Rượu bổ-đào:
TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HỘI-THƯỢNG



Theo bình tự nhiên in ra đây, chớ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình la, làm trò-cười cho trẻ-con và người có tri-thức thì không ai có thể tin được!

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to!!!

Ngày mồng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ bảy, tòa Nội-các phụng lời chỉ-dụ rằng :

Chiếu nay đại-thọ-phòng cần MONTÈS qui ông, có chỉ-tiến một thứ rượu bổ đã bằng ngữ dược-sư nói hay, đóng nên gọi thưởng, trước lục phẩ thị giới cho qui được phòng chẩ-bệnh đã là thành-giả.

Khâm thử.

以嘉有批
我樂製定
藥者稽得
慎補核三
製精准年
補良准四
精試製月
良驗造初
准製准九
造造准日
准准
內閣恭錄

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi chỗ trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư tờ báo này.

Đường điện-thoại Hanoi với Haiphong. — Vì đặt xong đường điện-thoại Hanoi với Haiphong cũng trắc-trở lắm, chưa biết ngày nào thông đồng được như cũ.

Trị tội ăn tiền. — Báo *France Indochine* đăng việc một quan huyện phạm tội ăn tiền phải sáu tháng tù án treo, có bình phẩm mấy câu như sau này :

« Mong rằng việc này sẽ là một bài học hay cho những kẻ cứ tâm-lo bắt chước ông quan bất liêm ấy. Ấy có trừng phạt như thế thời sự hối-lộ may ra mới dần dần bớt đi được và dân nhà quê mới có thể yên lòng cày ruộng mà ăn, không lo quan phụ mẫu những-nhiễu nữa. »

Phòng khám bệnh
của quan Thầy Thuốc tây
Phố hàng Điếu nhà hòm (Rue des Pipes) số nhà 9, ở Hanoi.

Ngày nào cũng khám bệnh từ 10 giờ sáng đến 12 giờ trưa, trừ chủ nhật và ngày lễ.

Phòng nuôi người bệnh, rất sạch sẽ. Chữa các bệnh người lớn và trẻ con. 3507

Vụ hát Tây. — M. Dupuis là chủ phường hát Tây năm nay đã định trong vụ hát này sẽ diễn những vở đại-nhạc-kịch như sau này :

Manon Lescaut, Migeon, Lakmé, Paillasse, Mireille, Rigoletto, Les Pêcheurs de Perles Faust, Carmen, La Traviata, Sigurd's Roi, La fille du Régiment, Monsaré, La bouche, Le petit choc, La Molonite, Le chaste Lusaire, Phipni, Fiup, Le jour et la nuit, La fille de Mme Angot, Grefis Grefin, La petite Mônu, Le coeur et la main, vân vân.

Những vở đại nhạc kịch này, đã lần nào không diễn ở Bắc-kỳ và lại hát những tích này lại ra cũng phải nhiều con hát, và âm nhạc. M. Dupuis đã tốn công mộ những con hát rất có giá-trị ở Paris, và chọn những vở đại nhạc kịch, để hiến bà con tại Hà-thành những cuộc mua vui rất đích đáng. M. Dupuis bắt đầu xuống tàu hôm 21 tháng này, độ chừng 25 Novembre thì bắt đầu khai diễn.

Michel Đình lai cảo

Ngạch quan lại. — M. Lê-đ-Đôn, thư-ký tòa nhì phủ Thống-sứ được bổ tri-chân hạng ba đổi hàm hàn-lâm viện kiểm-thảo và bổ đi chân Bảo-thắng tỉnh Laokay thay M. Ng-đ-Thọ bị huyền chức.

Ngạch Học-chính. — M. Trần-v-Thiện, giáo học tập sự tại Hongay được nghỉ giả hạn một năm không lương, kể từ ngày 11 Septembre 1923.

M. Phạm-v-Dang, có bằng tiểu-học tây được bổ giáo-học tập sự.

M. Võ-khắc-Dai, có bằng tiểu học tây và bằng cao-đẳng tiểu-học Tây được bổ giáo học tập sự.

M. Buân-thiện Ngôn, giáo học hạng bảy tại Hanoi được nghỉ giả hạn một năm, kể từ ngày 1er Septembre 1923.

M. Ng-tế-Kỳ, được bổ trợ giáo phụ bếp.

M. Đỗ-v Giang, trợ giáo tập sự được bổ trợ giáo thụ hạng tám.

Đổi sang Ai-lao. — M. Trần-hữu-Hanh, thư ký thượng hạng hạng nhì ngạch tòa Sứ Bắc-kỳ, tòng sự tại phủ Toàn-quyền nay tây thuộc quan Khâm-sứ Ai lao bổ dụng.

Ngạch tòa Sứ. — M. Ng-v-Tuy, thư-ký hạng sáu ngạch tòa Sứ, tòng sự tại Hà-đông nay được nghỉ giả hạn một năm không lương, kể từ ngày 30 Septembre 1923.

M. Phùng-mạnh-Quy, thư ký hạng sáu ngạch tòa Sứ, tòng sự tại Kiến-an, được nghỉ giả hạn một năm không lương, kể từ ngày 25 Septembre 1923.

Chân Phúc-viên. — Có tin rằng chân Phúc-viên ở đường Đồ-hữu-Vị Hanoi đến 14 Septembre này sẽ đúc một pho tượng Cửu-long và một quả chuông.

Cuộc đánh số giúp hội trẻ con Tây lai vô thừa nhận. — Các vé đánh số giúp hội con Tây lai vô thừa nhận hiện đã gửi bán tại hàng quán, giá mỗi vé là 5 hào. Gửi đi các tỉnh, phụ thêm tiền cước gửi thì phải-lai (Recommandé) tính như sau này : từ một vé đến mười vé . . . : 0$ 11 từ mười vé đến hai mươi vé : 0 15 Đến ngày 1er Novembre 1923 thì số mở lại tòa Đốc-lý Hanoi.

Cuộc lạc quyên Ấn-t-I viên. — MM. Cao-đắc-Nguu, Đốc phủ sứ Saigon 20 p ; Trương-văr-Phát, huyện Honoraire à Saigon 20 p ; Nguyễn-đình-Cung, 8 Rue Monsay Haiphong 10 p ; Các viên chức tòng sự tại sở Mật-thám Haiphong quyên được 12 p 50 ; Trần-mộng-Lân, Agent Technique des Travaux Publics à Lê thủy 1 p ; Madame Đặng-banh-Kiên, Ninh-giang 2 p.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Bán rượu lậu. — Người bán hàng com tên là Nguyễn-thị-Cả, 30 tuổi, nhà ở phố Formose số 31, vừa bị bắt về việc bán rượu lậu, theo như luật ngày 17 tháng Juillet 1880. Nghe đâu thị này buôn rượu lậu bán lẻ đã mấy năm nay được vô-sự. lần này chẳng may bị bắt là bởi một tên ăn hàng giới thị bớp cổ mồ hầu người ta lắm nên đi báo quan.

Bỏ thì không. — Một con bé cậu nhà nào thả nhông ở đường cái vào vườn mong cây của thành-phố ở phố Rinh mà dẫm phá nên linh cảnh-sát đã bắt đưa vào nhà nhốt súc-sinh gần đấy.

Được tha. — Việc mất hàng-hóa ở Sân-kho ngày rọ, tất cả đáng giá có hai nghìn quan, vẫn ngờ cho Nguyễn-thị-Hựu, 35 tuổi, nhà ở Cinéma là thổ-phạm. Bởi vậy Thị-Hựu phải giam cam từ ngày 1y đến giờ mới được tha là nhờ quan trên minh xét cho vậy.

Tại sao thế ? — Có khâu-đầm tên là Nguyễn-thị Lộc 17 tuổi, nhà ở hộ tam bân Hạ-lý có đơn trình rằng vừa rồi có mấy tên vũ-phu chồng gheo có lý không được thì rủ nhau đến đánh một trận đau đề. Sở cẩm đã cho đi đòi bắt những chàng khốn nạn đó.

HONGAY

Chết đuối. — Một chiếc thuyền con chở mấy người đàn-bà, đi gần đến bờ thì bị đắm, chết mất một người còn những người khác lên được cả,

BUNG-YÊN

Hội Trí tri. — Hội Trí-tri có lời cáo bạch cho các cận học sinh biết rằng hết đầu tờ thứ hai sau (17 Septembre) hội sẽ mở các lớp học dạy ban ngày,

Những giờ học và chương-trình đều theo như trường nhà nước.

Ai muốn theo học thì bắt đầu từ hôm nay, cứ làm đơn đến xin với ông Đốc-học của hội là ông Phùn-Nôi ở phố Nhà-thờ.

Hội Trí-tri. lai cảo

Chết đuối. — Trưa hôm 10 Septembre khi tàu « *Kim-an* » ở Haiphong lên qua bến Hướng-yên có một người hành khách bận áu-phục không biết vì cớ gì ngã xuống sông. Tàu bèn tải ngay lại thả xuống xuống để cứu, nhưng chẳng may họ xuống xuống mạnh quá thành thử chìm mất xuống không cứu được. Khi người bị ngã còn đương nhấp nhô ở giữa dòng nước thì có chiếc phà cũng ra cứu, nhưng than ôi ! còn cách có vài thước tây thì người kia chìm mất, không tìm thấy nữa,

VIỆC KINH-ĐÔ

Mọi vẻ đông-nội. — Lắm người nhà quê đi xem hội rước bóng ở điện Hạ-nam về, vừa đi vừa trò chuyện với nhau rằng năm nay mọi vẻ đông nội nhiều lắm. Lời ấy đến lúa về các miền nhà quê, thì có người rủ nhau đi đến Huế để xem mọi cô đuốt; nhưng đi không lại về rồi, mới biết rằng ấy là mọi giả chớ chẳng phải là mọi thiệt.

Vì sao mà đến nỗi người ta lầm như thế? Ấy chỉ bởi những người đồng bóng theo cách phục sức trên Tượng-ngân mà lên đồng những vai các ông Quận trên màng cao, thật là giống quá, lại kheo sắm những đồ trang-sức, như là một thoa lọ đeo kin kin, đầu đề chóm bom, mình mặc xống-phá, vai đeo cung-tiên lại đeo thêm cái xà-lọc, cũng cái đáng, cái khuẩn, miệng ngậm ống điếu, tai đeo khuyên, cổ đeo hột, chân tay đeo kiềng bạc kiềng đồng, tiếng nói lia lia lưng, thật đã rõ thật là một người mọi ở mán sao, thế mà lại có cái thì trèo cây rất giỏi như một con viên, con hầu gì vậy, lại có khi đánh đu lắt là lắt lưởng nơi những nhánh cây tòng xuống dưới nước thật là nguy-hiểm, trông rất không khiếp. Ấy là những khi đang lên đồng thì làm như thế, cho nên những kẻ nhà quê xem thấy mà nói rằng mọi về đồng nội rồi lại huyên truyền rằng mọi có đuôi.

Ôi! trong buổi văn minh này người ta ăn mặc theo tây-trang cũng nhiều, Ấy là biết chữ biết tiếng muốn giả làm một người Tây đã tnố nào cũng chẳng giống được cái thái-độ, cái phong nghi của người ta, Thế mà một người mọi thì thật rất là giống, giống cho đến nỗi người ta thêm được tiếng « có đuôi ». Ấy mới kỳ cho cái tính bắt-chước của người mình vậy.

Hỏa tai. — Khi hai giờ mười lăm chiều ngày 31 Août một chòm 6, 7, cái nhà ở dẫn cầu Phó Cam bên Ngự cư bán hiệu ngọn bị thắt hỏa cháy hết sạch, ước hại chừng 300 $p. Nguyên may không hại đến người, lại cũng nhờ đồn linh tập Toàn-thiết đem xe nước vội rồng đến tưới thì mới khỏi lây ra các nhà khác ở gần đó. Nơi ấy cách vài mươi ngày nay cũng đã một lần phát hỏa giữa lúc buổi trưa, nay lại phát hỏa nữa, nghe đâu những nhà bị thất hỏa đấy nói rằng : lửa ấy ở nơi xe hỏa bay ra mà cháy, thế thì hôm trước cháy khi 12 giờ sao chẳng nói như thế ?

Trông mưa. — Suốt tháng bảy này chưa hề có trộ mưa nào khá cả, các điền-gia rất trông mưa, mấy hôm nay khí trời vẫn nồng nực lắm, chiều nào cũng nghe thấy đông nhưng mưa thì không có, các miền ruộng đã thiếu nước còn rầy hại, khoai bắp đậm mè cũng phải cháy khô, nếu trời không mưa thì thiệt hại lắm vậy.

Việc Nam-kỳ

TRAVINH

Rủ nhau chết một lượt. — Tổng Bình-phước làng Bại-bào. Trong ngày 21 Août 1923 lúc chiều nghe mõ đánh thôi vang tai, làng xóm chạy tới thấy cựu Hương-sư Tánh nằm trên võng mắc, còn cái cổ đứt sâu lắm, chỗ đứt bề ước 0m10, còn vợ là thị Trích cũng nằm trên đồng mắn đồ cái cổ đứt sâu lắm : có thằng cháu nội 10 tuổi nói : ông tôi cắt cổ bà tôi rồi tôi giựt dao đứt tay, nhỏ quá can sao lại.

Vụ này nghe cựu xã Danh là con trai y muốn kêu. Nhà có đem xuống nhà mồ cho quan thầy mổ.

Ăn quen có ngày cũng mắc. — Hôm 3 tây có tên Phạm-văn-Học buôn gạch ở Bình-thạch (Biên-hòa) đi ghe xuống dậu tại Cần-thộc. Khi tên Học sắp xuống ghe về thì có một tên nọ lại mà nói rằng : Chú có biết người anh em tôi chăng, nó muốn mua gạch, vậy chú muốn bán thì đi theo đây. Tên Học nghe là thiệt nên đề cho tên nọ dắt đi đến nhà tên Lê-văn Văn kêu là Sáu-Văn ở đường Tabord prolongé. Trong lúc hai đàng nói năng nước thì nói chuyện thì tên Lê-văn-Văn lại bỏi giấy thuế thân. Tên Học bèn móc bốp ra lấy giấy thuế-thân mà đưa thì tên Văn thế tay chụp lấy cái bốp trong đó có 113$.00 rồi bỏ ra đi.

Tên Học đến bốp thưa tên bắt đặng tên Lê-văn-Văn, tuy là nó nói rằng oan ức nó, nhờ cũng phải giải qua Biện-lý.

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ tư 12 Septembre 1923

MẪU-ĐƠN GIAI-THOẠI

Bởi ai lo sợ mất phần.
Để người thân thuộc đã gần lại xa.
Chuyện đời quỉ quái tinh ma.
Mẫu đơn đun dải một nhà duyên mang.

Tối thứ năm 13 Septembre 1923

KỲ-NỮ VÔ TÌNH

Ai quen bấy chết tâm-nghề.
Để người hiểu sắc thoảng mê nỉ tình.
Đến khi thạch đạo gia-đình.
Nghĩ mà dở dáng dạng kinh cho ai.

Cuộc đấu-xảo của hội Khai-trí tiến-đức tại Hanoi

Mở từ ngày 25 Novembre đến ngày 10 Décembre 1923

Xưa nay các nhà mỹ-nghệ hình như cho cuộc đấu-xảo là một trường để bày các đồ hàng chiêu khách, cho nên ta đã thường trông thấy nhiều đồ đã đem đấu-xảo bốn năm lần, hay là những món hàng hằng ngày bày trong chợ, hay bày trên giá hàng trong phố. Như vậy thì sao gọi là đấu-xảo được ?

Hội Khai-trí Tiến-đức đặt ra cuộc đấu-xảo này cốt ý duy-trì lấy cái tinh đặc-biệt một cuộc thi khéo để chấn-hưng mỹ-nghệ, như bên Pháp có cuộc thi gọi là « Salon », cho nên bản hội đã định chỉ nhận vào cuộc thi lấy các đồ đạc thật khéo mà mắm mọc đều đặn vừa được thích thời, vừa được đẹp-dụng : còn những đồ tạp-nhạp, kiểu nọ lẫn kiểu kia, làm không dụng công thì quyết nhiên bản hội không nhận. Vậy các nhà muốn dự cuộc đấu xảo này xin chú-ý cho, mà phải mình ra nhiều kiểu mới, vừa đẹp vừa tiện-lợi, mà lại chau chuốt kỹ càng, đem đến thì thì bản-hội sẽ hoan-nghênh lắm.

Cuộc đấu-xảo này chia làm hai ban : một ban thì toàn đồ cổ ; một ban thì toàn đồ tân tạo, hoặc đồ vẽ, đồ sơn, thêu, dệt, chạm, khảm, sứ sành, v. v.

Ai có đồ đạc muốn đem đến đấu-xảo, nếu chưa viết thư cho bản hội biết, thì nên viết thư ngay cho M. Hiérolltz, Đốc-học trường Mỹ-nghệ, hay là cho ông Lê-văn-Phúc, nhà in phố hàng Gai, số 80 trước ngày 25 Septembre này, vì từ ngày 28 Septembre trở ngày 1er Octobre, bản hội có cử mấy ông đến các nhà đã viết thư để xem xét một lần đầu để lựa các đồ-đạc muốn cho dự thi.

Còn ngày nhận đồ đưa lại đấu xảo thì mới dự định là ngày 30 Novembre 1923.

DƯƠNG BÁ-TRẠC ET TĂNG-KHÁNH-LONG dit ĐÔNG-NAM-MỸ

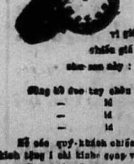
Dệt lĩnh lụa, vải-mán, khăn mặt, đóng giầy tây, giầy ta, va-ly, làm mũ (nón), khăn sếp, ghế mây, và buôn đủ các thứ hàng Bắc-kỳ, bán cắt và bán lẻ.

Tổng cục : Hà-nội phố hàng Bông. số 152.
Phân cục : Sài-gòn đường Catinat, 10. đường Bonnard, 90.
Công-xưởng tại Thái-hà-ấp.

Hàng tốt giá hạ, qui-khách chiếu cố xin cứ gởi thư về ĐÔNG-NAM-MỸ số 152, Rue du Coton, Hanoi. 2095

BÁO-NAM-KỲ KINH-TẾ
Mỗi tuần lễ xuất bản một lần ngày thứ tư,
Ở ĐƯỜNG CHARNER, SỐ 67, SAIGON
Giá mua đồng niên : 5 $ 00

Báo-quán là một tập báo mới riêng về đường kinh-tế rất có ích cho tất cả mọi người. Vậy người Bắc-kỳ nên mua mà xem, tôi tưởng rất đã đáng tiền.



Đồng-hồ đeo tay hạ giá
Mỗi cái 1 $ 00

Thưa các quý-khách, những đồng-hồ đeo tay của bản-hiệu vì giá bạc sao ở quan nên chẳng tới nỗi nào giá mỗi cái 1 $ 00. nhưng chiếu giá thường bởi thời xin kiểu cái kiểu giọng vàng có hộp xin xem như sau này :

			giá trước		giá
Đồng hồ đeo tay chữ nhựy giờ			6 $ 40	cay	4 $ 40
—	M	nữ kim tự	—	8 00	— 5 00
—	M	kim thép và kim vàng	—	4 80	— 3 00
—	M	vuông thợ xinh	—	8 80	— 6 00

Bổ nếu quý-khách chiếu cố cho 2 cái mà không bởi giá, chiếu giá trước thời xin kính tặng 1 chi kinh quạp vàng đời mới và 1 cái hộp kính aluminium vì cái tiền được rẻ, Xin chiếu cố cho.

TONG-YUNE-TAI
60, Phố hàng Ngang, HANOI

KEM BERTHUIN

Pachod Frères & Cie

2050

TAM-TINH-Y-QUÁN

Ai có bệnh nên biết hiệu « Tam-tinh y-quán » ở phố « Mã mây », số nhà 91, Hanoi. Mạch lý bệnh cẩn biết đích xác ; chữa đủ các chứng bệnh, bệnh nguy-trọng, bệnh đã lâu, chữa khỏi được nhiều, hoàn tán cao đơn cực tinh tế thần hiệu, để quí-khách xét dùng. Xa xôi viết thơ về kể bệnh, bản-hiệu gửi thuốc đến ngay, gửi cách lĩnh hóa giao ngân ; quí-khách mua buôn thì tính hạ giá. Nghèo cũng quá không có tiền xin thuốc cũng cho.

Cần các thứ thuốc đặc-biệt rất thần hiệu ai uống cũng khỏi :

Bạch-trọc, đường mai, hạ cam, trĩ, lậu, mỗi chai 1 đồng, ống thụt 5 hào, thuốc thụt 5 hào.

Đàn ông mộng tinh, di tinh, hạ tinh, loãng tinh, đau bọng, đau tức kinh niên, ho lao, đàm suyễn, bất túc, phù thũng, cổ chương, mỗi chai 1 đồng. Đàn bà kinh nguyệt không điều, huyết ra huyết đen, khí hư bạch đới, hoặc kinh thấy ra nhiều sinh đau bụng, rức đầu, đau xương, không đẻ, hay có đẻ không nuôi, mỗi chai 1 đồng. Bằng huyết, lệ huyết, tiện huyết, mỗi phong 2 hào.

Trẻ con sốt, ho, kinh, đàm suyễn, ta lị, cam cửu mục, đau mắt mảng mộng, mỗi chai 2 hào.

Đại-lý : Hiệu *Vạn-An*, Phố Yên-thái, tỉnh Yên-báy ; hiệu *Linh-Sơn*, chợ Dương-đình, huyện Chí-linh.

2067

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Sự nóng buốt ở bệnh lậu thường hay làm cho đau đớn ở trong lúng nàu-nàu, bứng quạo, quá thật là cho mọi người lắm. Vậy thì thực là khó chữa cái bệnh nóng buốt mà đã làm nhiều cho các cơ quan ấy, song dùng thuốc *Santal Monal* thì thực là đã khỏi, vì thuốc này điều-trị ở trong, khi nóng vào thì làm lắn với nước tiểu mà thành ra xanh và rửa rảy những vật hàn đã sinh ra bởi sự nóng buốt.

Khi mới bắt đầu có mủ mà tăng ngay thuốc *Santal Monal* thì hết đau đớn, bớt sưng, bớt buốt, và không cho sang bệnh lên được nữa. Phải nếu biết rằng vì sự nóng buốt thường hay sinh ra đau ngực-hành, bứng quạng, quí-lnận, và chuyển sang các cơ quan khác mà có thể sinh ra bệnh nặng được. Thực như vậy, cái sự nóng buốt ấy lại còn chuyển sang chân huyết, lần sang qua thận mà sưn lại chân lên đến tâm can tỳ phế được nữa.

Vậy thì khi mới bắt đầu có mủ phải nên cần ma chữa ngay bằng thuốc *Santal Monal*, như thế mới có thể khỏi hẳn được, mà không hại gì đến rức khỏe cả, và mới có thể cạnh tranh với đời được.



Ở các hàng bào-chế to đều có bán cả.

2056

HỎI CÁC NGƯỜI MẮC BỆNH TRĨ, cứu sao cũng đã dùng đủ các món thuốc rồi mà chưa khỏi thì nên mua thứ thuốc hiệu POMMADE ROYER, dùng độ ngày thì thấy khỏi hẳn.

Ở Paris bán tại hiệu thuốc của DUPUY, 26, R. St Marcel. Ở Hanoi bán tại hiệu Đ. CHASSAGNE

脊髓林柱張

NỜI CÁC ÔNG MẮC PHẢI BỆNH TRĨ ! XIN MỜI CÁC ÔNG QUÁ BỘ TỚI CHỮA BỆNH NÀY

BỆNH TRĨ (tức là bệnh lòi tí) thực nhiều người mắc phải, chẳng những là đau đớn, như câu đến lúc đại-tiện sung rồi thì lòi ngoài đầu đít, thật là bất tiện cho người ta lắm, lại không chữa ngay vào khỏi, để lâu thì càng ngày càng thêm nặng nề sau khó chữa.

Khi sau chữa bệnh này đau cũng đau nhiều cho bản người có bệnh lấy làm đau đớn, vậy bản tôi dụng làm nghiên-cứu một cách mới chuyên-trị chữa bệnh này không đau, không nói, chỉ trong mấy hôm thôi những nỗi mạn lo-sợ rụng rời, mà trong khi dùng thuốc sẽ tiết làm ngay như thường không mất thì-giờ. Vậy Ngài nào mắc phải bệnh này nên mời đến :

M. TCHUONG-QUAY-LAM

35, Phố hàng Buồm. — HANOI

Bằng tiếp khách từ 2 giờ rưỡi sáu đến 3 giờ chiều, ấy chiều từ 2 giờ rưỡi đến 5 giờ.

Các bệnh ma đều sau bảo tiếp.

Thư tới sau trả lời ngay.

2045

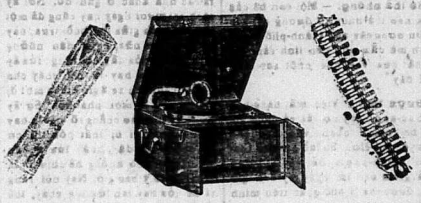
Dùng thuốc phải cẩn-thận mới được !

Rượu bổ-đào : TONIQUE TONKINOIS

196 mươi mấy năm nay Bản-hiệu giao-thiệp với người bản xứ đã nhiều lắm, và đã được lòng quí-khách tín-cẩn là bởi sự thực-thà ngay thẳng. Tưởng nay cũng nên nhắc lại để các ngài so-sánh và xuy-xét thì sẽ biết rõ hơn sự thực-thà của Bản-hiệu. Thế rượu bổ-đào của Bản-hiệu, người bản-xứ đều biết tiếng là một vị thuốc rất rẻ tiền và rất quí để trị các chứng bệnh như : kém ăn-ngủ, mỏi-mệt, cơm-yếu, hay chóng mặt nhức đầu, đau xương đau mình, lại rất là bổ sức cho đàn-bà đẻ, người ốm mới khỏe, người già-yếu sức lực kém có thể khỏe lại như khi trẻ, con nít từ 10 tuổi sẽ được mau lớn ! Vì thế thứ rượu này đã được vô-số tờ chứng-chỉ là công-hiệu.

Giá bán 2$25 một chai lớn, từ năm chai trở lên sẽ trừ hoa-hồng

Hỏi : Báo-chí MONTÉS, 54, phố Tràng-tiền, Hanoi.



CHANSON & Cie

Bản-hiệu có bán các thứ máy hát mới về rất rẻ, rất tốt và rất đẹp, và lại có cho thuê cả máy hát và các thứ đĩa, tiếng Bắc, tiếng Huế, tiếng Saigon, tiếng Tàu, tiếng Tây.

Bản-hiệu có bán cả các thứ diều rất đẹp, rất tốt và hợp cách vệ-sinh.

Bản hiệu mới có thứ mở « ÉMAILLINE » để lau đĩa hát rất tốt mỗi ống là 0$40.

Nay kính cáo.

ATOPHAN-CRUET

THUỐC ATOPHAN-CRUET

là một vị tinh hảo không có pha chế nhiều món

Mỗi hoàn 0,50 cr (uống từ 3 đến 8 hoàn trong 24 giờ)

TRỪ CÁC BỆNH ĐAU LẮT-LÉO VÀ GÂN-CỐT

THUỐC PHÁP — Trữ tại : 6, Rue de Pas-de-la-Mule, PARIS — Ở PHÁP QUỐC LẠM

Cũng có bán tại : Hanoi, M. CHASSAGNE, Pharm.-Rédacteur ; L. BOURBONNAIS, Pharm. — và các hiệu bào-chế khác.

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

Hiệu Gô-đa cũ ở phố Tràng-tiền, Hanoi

VỀ MÙA NĂM 1923-1924

Có bán chiêu-khách những hột các thứ rau và hột các thứ hoa của nhà Vilmorin Andrieux chế ra

NHỮNG HỘT ẤY ĐỰNG BẰNG TÚI NGOÀI CÓ VẼ VÀ CÓ CAM ĐOAN Ở ĐẤU LÀM VÀ MẤY NĂM

Xin xem giấy khai hàng

Distillerie du Nord

NGUYỄN-VĂN-MẠO

31, Bd Henri d'Orléans, Hanoi

Mới có một nhà của người Nam-việt được phép lập lên để chế các thứ rượu mùi, hiệu là ÔNG SAO, hiệu có quí-quan trông-nom cẩn-thận, so với các thứ rượu đã chế ra bán tại Bắc kỳ thì khác nhau lắm. Xin các quý khách nhận rõ hiệu rượu ÔNG SAO cho khỏi nhầm.

Bản-hiệu làm quản lý ở bên Pháp, bán thứ rượu Rhum Grande Mornes Gaz-Frères, giá vừa rẻ mà lại ngon hơn các thứ rượu Rhum khác.

Bản-hiệu bán buôn, bán lẻ, giá tính rất rẻ. Xin các quý-khách chiếu cố đến cho.

Ống nói số 367

2073

LAXO SODYL

Một thứ hạt gạp chất muối của loài quả thì xủi bọt lên.

Là thứ thuốc nhuận tràng rất tốt.

Thứ thuốc tẩy rất dễ dùng.

Trừ bệnh táo cùng các chứng khác vì bệnh táo sinh ra một cách rất chóng như nhức đầu, đau gan, đau vị, đau ruột, bệnh trĩ, đau đầu ruột, bệnh trẻ, nhọt lở, vân vân.

Thứ thuốc này hiệu nhất, rẻ nhất.

Giá tiền : 1$25 một lọ 10 hay 15 liều

Về phần Đông-pháp có gởi bán tại :

Hiệu Bào chế E. CHASSAGNE

59, phố Paul-Bert, Hanoi

MỚI SANG

Chục xe cao-xu — Vòng bánh — Nan-hoa — Vải lợp mui đủ các mùi

SOCIÉTÉ FRANÇAISE DE TRANSPORTS

Pousse-Pousse Saigonnais

7, Boulevard Bobillot, Hanoi

2009

có 10

NGỌC-KIỀU-LÊ

(Chuyện một người nữ-sĩ có tài nhà ngọc phun châu, lại giữ được giá trong tuyết sạch, đáng làm gương cho bạn quần-thoa. Xem chuyện này thì đủ biết rằng các bậc danh-nhân ở trên thế-giới từ xưa đến nay, đều bởi cái tinh-anh trong trời đất chung đúc mà nên, thợ Tạo hà có phân biệt nam-giới và nữ giới.)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Dương khoa chạy đến, vội-vàng lớp-ngớp trèo lên. Trèo đến ngọn cây, vừa toan bẻ lấy một cành thì bỗng nghe trong miếu có tiếng người khóc.

Dương khoa sẽ vạch cành liễu nhìn vào, thấy 3 người đàn-ông đang xúm quanh lại mà hiếp vợ mình, người vợ không chịu, cho nên kêu khóc rầm-rĩ.

Dương-khoa không thể nhịn được, cũng kêu rầm lên rằng :

— Trời ơi ! có mấy thằng kẻ cướp nó đang hiếp vợ người ta ở trong miếu này !

Dương-khoa vừa kêu vừa ở trên cây tụt xuống để định phá của vào giúp. Mọi người đứng xem nghe tiếng kêu kẻo rỉ cả đến. Cái cửa miếu đã lòng lỗ. *Dương khoa* liền đạp vỡ ra, rồi chạy xông vào.

Khi vào tới nơi thì ba thằng kẻ cướp đã trèo qua tường sau lẩu thoát cả rồi chỉ còn có một mình vợ *Dương-khoa* ở đấy. Hai vợ chồng trông thấy nhau, mừng-rỡ kể sao ! mừng quá lại ôn-tồn khóc. Mọi người thấy vậy, đều có ý kính mộ, mới hỏi lời *Dương khoa* nói là quả chân-tình.

Bấy giờ *Tô-hữu-bạch* nghe nói *Dương-khoa* đã là thầy vợ, cũng lấy làm kinh-ngạc, mới xuống ngựa giao cho tên tùng-đồng là *Tiểu-hỉ* giữ, rồi lồng thẳng đi bộ vào thẳng trong miếu để xem.

Dương-khoa trông thấy *Tô-hữu-bạch* vào, liền trở mà báo người vợ rằng :

— Nàng không nhớ có tiên-sinh đây đưa cho cái roi ngựa, bảo đi bổ chính liền thì bao giờ vợ chồng ta được gặp nhau !

Nói xong, lại cầm cái roi ngựa nộp trả *Tô-hữu-bạch* mà rằng :

— Đa-tạ tiên-sinh, tôi không dùng đến cái roi này nữa.

Tô hữu bạch nói :

— Thiên-hạ lại có sự lạ-lùng nỗi-oâm như thế này ! Bây giờ nên bảo cho ta biết ông thầy bói ấy họ tên là gì ?

Dương-khoa nói :

— Họ tên thì tôi không được biết, chỉ thấy ông ta treo một cái biển có đề 3 chữ « *Trại-thần-tiên* », cho nên người ta vẫn gọi ông ta là ông « *Trại thần tiên* » vậy.

Dương-khoa nói xong, chắp tay lạy tạ *Tô-hữu-bạch* và mọi người, rồi ông người vợ lại theo con đường trước mà đi. *Tô-hữu-bạch* ở trong miếu ra, cũng lên ngựa đi.

Chàng vừa đi vừa nghĩ thầm : *Tô-hữu-bạch* này cũng là một người thông-minh sắc-sảo, chẳng chịu kém ai. Ta đi chuyến này đầu vàng mệnh thảo-phụ, nhưng chả ý ta cũng để đi hỏi giai-nhân. Ông *Trại-thần-tiên* này đã biết ta đi về việc cầu-hôn, thì thế tất phải đoán được giai-nhân của ta ở lại chỗ nào. Có người chắc-chắn như thế, nay ta không hỏi, lại cứ đi tìm vu vơ, há chẳng ngu lắm thay ! Bây giờ trời hãy còn sớm, chi bằng ta đến *Cửu-dương-trấn*, tìm ông *Trại-thần-tiên* ấy, bói một quẻ cầu-hôn, rồi sau sẽ ra thuyền với thảo-phụ, cũng chưa lấy gì làm chậm.

Tô-hữu-bạch nghĩ vậy, mới quay ngựa trở lại, lại rẽ về phía tây-nam, theo con đường *Dương-khoa* vừa đi lên trước.

HỒI THỨ VI

Lại nói chuyện *Tô-hữu-bạch* chỉ chiêm-chiêm tìm *Trại-thần-tiên* để muốn bói một quẻ, mới chẳng nghĩ chi đến lời nước của thảo-phụ là *Tô ngự-sử*, tức khắc quay ngựa đi sang *Cửu-dương-trấn*.

Đi được bốn, năm dặm, không ngờ bóng mặt trời về chiều đi chóng lắm, bấy giờ chỉ còn sau độ hơn trượng mà thôi. Lại đi được vài ba dặm nữa thì đã ; dần tối đen. *Tô hữu-bạch* ngảnh trông chẳng thấy có làng xóm nào cả, trong lòng cũng có chút lo-sợ chung.

Tên tùng-đồng là *Tiểu hỉ* tính mắt, nhìn phía trước mặt rồi reo mà nói rằng :

— Tiên-sinh chớ ngại ! tôi trông con đường về phía tây kia có bóng cây rậm, tất là làng xóm chi đây !

Tô-hữu bạch nói :

— Nhà-ngươi thấy thế nào ?

Tiểu-hỉ nói :

— Trong bọn cây rậm kia có một chỗ cao cao, chắc là cái bảo-tháp. Đã có tháp, tất có chùa, mà xung quanh phải có nhà người ở.

Tô-hữu-bạch ngẫng nhìn rồi nói :

— Ơ ! Quả nhiên là bảo tháp thật ! Nếu không có nhà người ở thì ta sẽ vào ngủ nhờ trong chùa.

Nói xong, liền giục ngựa theo con đường về phía tây kia mà đi. Khi đi tới nơi, quả nhiên là một khu làng xóm. Dẫu có một vài trăm nóc nhà, nhưng ở lẻ-tẻ mỗi nơi mấy nóc, hoặc đông loãng tây, không liền vào một chỗ.

Bấy giờ đêm đã hơi muộn, mọi nhà đều đóng cửa cả, gọi hỏ không tiện, may gặp vào đêm 12 rạng 13 là đêm có trăng, mới trông theo ngọn tháp mà lần vào chùa.

Khi đi đến lối rẽ, bỗng nghe tiếng chuông, *Tô-hữu-bạch* nói :

— May lắm ! Đêm nay chẳng lo không có chỗ ngủ !

Đi mấy bước nữa thì đã đến cửa chùa, *Tô-hữu-bạch* nói :

— Được rồi !

Nói xong, liền bảo *Tiểu-hỉ* giữ ngựa, rồi đi vào trong chùa. Chùa chẳng ấy cũng không lấy chi làm to-lớn, nhưng rất sạch-sẽ, hai bên ngoài cửa, trồng mấy dãy sam, trông thật cảnh u-nhã có tình.

Tô-hữu bạch bấy giờ không có lòng nào xem ngắm, cứ đi thẳng vào trong đại-điện. Trên điện có tại ba vị hòa-thượng đang ngồi tụng kinh. Khi trông thấy có người vào thì một vị lão hòa thượng vội vàng đứng dậy ra đón.

Vị hòa-thượng ấy hỏi :

— Chẳng hay tiên-sinh tự đâu đến đây ?

Tô-hữu bạch đáp rằng :

— Tôi ở trong thành ra, muốn tìm sang *Cửu-dương trấn*. Chẳng ngờ trời tối đi không tới nơi, vậy xin người làm ơn cho tôi ngủ nhờ một tối.

Vị hòa-thượng ấy nói :

— Xin vâng !

Nói xong, liền nhắt điện sai người ra dắt ngựa cho *Tiểu-hỉ* đưa vào tới vườn sau, lại nhắt điện sai người cầm đèn mời *Tô-hữu-bạch* vào nhà khách.

Vị hòa-thượng ấy nói :

Dám hỏi tiên sinh tôn-tính là gì ?

Tô-hữu-bạch nói :

— Tôn tôi họ *Tô*.

Vị hòa-thượng nói :

— Thế ra tiên-sinh nguyên là họ *Tô*, chẳng hay tiên-sinh định đến *Cửu-dương-trấn* có việc chi ?

Tô hữu-bạch cười mà đáp rằng :

— Nguyên có thảo-phụ tôi về Kinh phải mệnh, hiện đang cầm thuyền tại ngoài bờ sông, sai người vào gọi tôi ra để cùng sum Kinh. Tôi đi được nửa đường, bỗng nghe nói ở *Cửu-dương-trấn*, có ông *Trại-thần-tiên* xem bói hay lắm. Tôi muốn tìm xem quẻ bói, thành ra ngẫu nhiên tôi đây.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)